



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

- Tên học phần: **KIỂM TOÁN NÂNG CAO**
- Mã học phần:
- Số tín chỉ: 03 (a) [A: số tín chỉ của HP, a: số tín chỉ LT, b: số tín chỉ thực hành/thực tập/đồ án/khóa luận.; c=2xa: số tín chỉ tự học]
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Tự chọn
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Kiểm toán căn bản, Kế toán tài chính căn bản
- Đơn vị phụ trách: Khoa Kế toán – Tài chính
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Chu Mỹ Hạnh
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Theo lịch giảng dạy
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0988372302
- Email: Hanhcm@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Nguyễn Tấn Quang
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại:
- Email: Quangtn@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 09 chương, cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu hơn về kiểm toán: Trách nhiệm của kiểm toán viên (KTV), đạo đức nghề nghiệp của KTV. Môn học tập trung vào nội dung kiểm toán báo cáo tài chính: Tìm hiểu cách thu thập các loại bằng chứng đặc biệt của kiểm toán, yêu cầu đối với bằng chứng đặc biệt và cách sử dụng bằng chứng (Nợ tiềm tàng, hoạt động liên tục, Thư giải trình BGD, Số dư kiểm toán năm đầu tiên, các bên liên quan, Các phương pháp kiểm toán một số phần hành cơ bản: tài sản cố định, tiền và tương đương tiền, nợ phải thu, chi phí

Mục tiêu của học phần

- Cung cấp kiến thức cho học viên có góc nhìn tổng quát, có khả năng phán đoán các thông tin tài chính: có kiến thức chuyên sâu hơn về hoạt động kiểm toán viên. Học viên biết cách thực hiện kiểm toán 1 cách cụ thể hơn.
- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về cách thức tiến hành thu thập bằng chứng kiểm toán, tiến hành kiểm toán các phần hành.
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả

Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Hiểu và nắm được tầm quan trọng của việc kế toán, kiểm toán, vai trò của kiểm toán đối với doanh nghiệp và nền kinh tế.
CLO2	Hiểu được các chuẩn mực đạo đức của nghề nghiệp, các yêu cầu của nghề nghiệp kiểm toán Hiểu và biết được tầm quan trọng của các thủ tục kiểm soát và HTKSNB đối với doanh nghiệp.
CLO3	Hiểu cách thực hiện công việc thu thập bằng chứng kiểm toán
CLO4	Vận dụng tốt các lý thuyết để thu thập bằng chứng kiểm toán
CLO5	Vận dụng tốt các lý thuyết liên quan để có thể cho ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính.
CLO6	Phân tích và cho ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính
Kỹ năng	
CLO7	Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán.
CLO8	Phát triển kỹ năng dự báo phục vụ cho xử lý tình huống và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán.
CLO9	Phát triển kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tư duy sáng tạo trong quá trình thực hiện kế toán, kiểm toán.
CLO10	Phát triển kỹ năng nghiên cứu, đam mê công việc kế toán của sinh viên, kiểm

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
	toán.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO11	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, đưa ra những ý kiến quan trọng trong lĩnh vực tài chính kế toán kiểm toán
CLO12	Có thể tự giải quyết các tình huống thực tiễn phát sinh trong lĩnh vực tài chính kế toán trong phạm vi giải quyết của bản thân
CLO13	Có khả năng tự chịu trách nhiệm bản thân với các công việc
CLO14	Có phẩm chất tốt, thực hiện đúng các đạo đức nghề nghiệp.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6
CLO1	X	X					
CLO2	X						
CLO3			X				
CLO4				X			
CLO5					X	X	X
CLO6						X	X
CLO7						X	X
CLO8					X		X
CLO9					X	X	X
CLO10					X		X
CLO11					X		X
CLO12					X		X
CLO13							X
CLO14							X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

4. Nội dung chi tiết của học phần

4.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN	CLO1, CLO2, CLO7, CLO8,

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
		CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
1.1.	Tổng quan về bản chất của dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC)	
1.1.1.	Đạo đức nghề nghiệp kiểm toán	
1.2.	Trách nhiệm của kiểm toán viên (KTV)	
1.2.1.	Gian lận	
1.2.2.	Hành vi không tuân thủ	
1.3	Trao đổi với Ban lãnh đạo đơn vị được kiểm toán	
Chương 2	BẢNG CHỨNG KIỂM TOÁN ĐẶC BIỆT	CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
2.1.	Khái niệm các loại bằng chứng kiểm toán đặc biệt	
2.2.	Các loại bằng chứng đặc biệt	
2.3.	Các thủ tục kiểm toán thực hiện	
Chương 3	LẤY MẪU KIỂM TOÁN	CLO3, CLO4, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO11, CLO10, CLO12, CLO13, CLO14
3.1.	Khái niệm	
3.2.	Phương pháp lấy mẫu	
3.3.	Quy trình lấy mẫu	
Chương 4	KIỂM TOÁN TIỀN, CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
4.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán	
4.2.	Kiểm soát nội bộ	
4.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
4.4.	Quy trình kiểm toán	
Chương 5	KIỂM TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
5.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán của TSCĐ	
5.2.	Kiểm soát nội bộ đối với TSCĐ	
5.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	
5.4.	Quy trình kiểm toán	
Chương 6	KIỂM TOÁN HÀNG TỒN KHO	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
6.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán	
6.2.	Kiểm soát nội bộ đối với	
6.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	
6.4.	Quy trình kiểm toán	
Chương 7	KIỂM TOÁN NỢ PHẢI THU	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
7.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán của NPT	
7.2.	Kiểm soát nội bộ đối với NPT	
7.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	
7.4.	Quy trình kiểm toán	
Chương 8	KIỂM TOÁN NỢ PHẢI TRẢ	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12,

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
		CLO13, CLO14
8.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán của Nợ phải trả	
8.2.	Kiểm soát nội bộ đối với NPT	
8.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	
8.4.	Quy trình kiểm toán	
Chương 9	KIỂM TOÁN CHI PHÍ	CLO4, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10, CLO11, CLO12, CLO13, CLO14
9.1.	Khái niệm và các yêu cầu về mặt kế toán của chi phí	
9.2.	Kiểm soát nội bộ đối với chi phí	
9.3.	Mục tiêu và đặc điểm kiểm toán	
9.4.	Quy trình kiểm toán	

4.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	- Giáo viên giao bài tập về nhà cho các cá nhân tự làm	CLO3, CLO9, CLO10, CLO12
6.2.1.	Bài tập nhóm	
	- Người học chia thành từng nhóm nhỏ trong lớp, mỗi nhóm 5 – 6 bạn, thực hiện chuẩn bị các chuyên đề thuyết trình	CLO5, CLO6, CLO8, CLO4, CLO9, CLO10, CLO12

5. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình	Tự học	Tổng	
1	Trách nhiệm của kiểm toán viên	5	1		5	9	
2	Bảng chứng kiểm toán đặc biệt	7	3		10	18	

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình	Tự học	Tổng	
3	Lấy mẫu kiểm toán	3	1		10	14	
4	Kiểm toán tiền, các khoản tương đương tiền	1		3	5	9	
5	Kiểm toán tài sản cố định	6	2		10	18	
6	Kiểm toán hàng tồn kho	2			10	11	
7	Kiểm toán nợ phải thu	1		3	5	9	
8	Kiểm toán nợ phải trả	1		3	5	9	
9	Kiểm toán chi phí	1		3	5	9	
Tổng		26	7	12	65	110	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN

1. Sự khác nhau về trách nhiệm của kiểm toán viên đối với các nội dung: hành vi không tuân thủ, gian lận, sai sót.
2. Thảo luận nhóm về các bằng chứng kiểm toán đặc biệt.
3. Kiểm soát nội bộ tại các đơn vị được kiểm toán liên quan các chu trình, khoản mục trên báo cáo tài chính.
4. Các gian lận, sai sót thường xảy ra đối với mỗi phân hành kiểm toán
5. Các mục tiêu kiểm toán, các kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán đối với từng phân hành kiểm toán

6. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)
- Giao bài đọc về nhà
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Hỏi lại hoặc vấn đáp	X	X								X				
Giao bài về nhà		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thảo luận nhóm		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Hướng dẫn tự học		X	X		X	X	X	X	X	X	X	X		

7. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu
- Thuyết trình

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Làm việc nhóm	X	X	x	X	X	X	X	x	X	X	x	X	X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	x	X	X	X	X	x	X	X	x	X	X	X
Thuyết trình	X	X	x	X	X	X	X	x	X	X	x	X	X	X

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).

- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia làm việc nhóm và thuyết trình.

9. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

10. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 10%
 - b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 20, trọng số 20%
 - c. Điểm kiểm tra cá nhân: 10, trọng số 20%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Tổng hợp

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12	CLO13	CLO14
Tiểu luận	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

11. Tài liệu phục vụ cho học phần

12.1. Tài liệu chính

- Khoa Kế toán – Kiểm toán trường Đại học Kinh tế TPHCM, *Kiểm toán*, NXB Thống kê, 2019.

12.2. Tài liệu tham khảo

- Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, Bộ tài chính – Vụ chế độ kế toán và kiểm toán.
- Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, Bộ tài chính – Vụ chế độ kế toán và kiểm toán
- Nguyễn Phương Hồng, *Giáo trình Kiểm toán căn bản*, NXB Kinh tế, 2020.
- Trường Đại học kinh tế quốc dân – *Giáo trình kiểm toán tài chính*, NXB Đại học kinh tế quốc dân, Năm 2019.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

Trần Ái Tiên

Chu Mỹ Hạnh

Nguyễn Tấn Quang